TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS - ST
Ngày: 22-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Phúc Ân

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 137/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2020/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Đức D- sinh năm 1987. Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Con ông: Hoàng Đức T và con bà: Chu Thị M; có vợ: Trần Thị H; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/9/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Nhật Đ, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh H.

* Những người làm chứng:

1. Bà Chu Thị M, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

2. Chị Trần Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

3. Chị Vũ Thị B, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

4. Anh Tạ Văn D, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

5. Chị Diệp Thị V, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

6. Chị Tạ Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ ông Hoàng Đức T(là bố bị cáo D) có quan hệ tình cảm với bà Vũ Thị B là người cùng thôn nên sáng ngày 31 tháng 8 năm 2020, bà Chu Thị M (là mẹ của bị cáo) đi cùng con dâu Trần Thị H(là vợ của bị cáo) đến quán nhà ông Tạ Văn D ở thôn T, xã L đứng chờ đánh bà B. Do chờ lâu nên bà M và chị H đi về trước. Sau đó, bị cáo D đến quán ông D chờ bà B, gặp được bà B thì Duy đã gọi điện báo cho chị Huế. Thấy cuộc gọi nhỡ của Duy, Huế hiểu là Duy đã gặp được bà Bẩy nên cùng bà Minh đến trước cửa quán của ông Dương xô xát, chửi bới bà B. Trong khi bà M và H đưa bà B đi chỗ khác thì Hoàng Đức D đứng tại quán nói với mọi người: "không phải việc của chúng mày, cấm đứa nào được vào can". Được mọi người can ngăn nên bà M, chị H không đánh bà B nữa nhưng vẫn đứng chửi bà B. Khi bà B vừa mặc quần áo vào xong thì ông Phan Nhật Đ là Công an viên của xã L mặc quần áo Công an xã và mang theo 01 gậy cao su (là công cụ hỗ trợ được cấp phát) được phân công đến để đảm bảo an ninh trật tự. Lúc này ông Đ hỏi có chuyện gì thì bà B nói: "chú xem chuyện thế nào chứ mẹ con bà M đánh cháu", ông Đ yêu cầu những người có liên quan đến sự việc về trụ sở Công an xã để giải quyết. Do không đồng ý nên Hoàng Đức D đã chửi ông Đ đồng thời lao đến dùng tay đấm nhiều nhát vào người, mặt ông Đ. Bị đánh ông Đ giơ gậy cao su lên đánh về phía D nhưng không trúng làm gậy cao su rơi xuống đất, D nhặt và vứt xuống vườn chuối cạnh đường. Mọi người

vào can ngăn nên D không đánh ông Đ nữa và đi cùng Chu Thị M, Trần Thị H về nhà, còn bà Vũ Thị B và ông Phan Nhật Đ được đưa đi sơ cứu tại Trung tâm y tế thành phố C. Ngày 22/9/2020, bà Vũ Thị B có đơn yêu cầu khởi tố đối với Chu Thị M, Trần Thị H và Hoàng Đức D về hành vi Làm nhục người khác, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố C đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với M, H và D. Đến ngày 05/11/2020 bà B rút đơn yêu cầu khởi tố nên vụ án và bà M, chị H, bị cáo D được đình chỉ về tội này.

Tại Bản kết luận giám định số 251/TgT ngày 11/9/2020 của Phòng giám định pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đối với ông Phan Nhật Đ kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương gây sưng nề, xây xát vùng xương ức, má trái. Hiện toàn thân không phát hiện tổn thương, di chứng. Căn cứ vào Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần thì không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra với tổn thương này (không phần trăm); tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 0%.

Tại bản cáo trạng số 113/CT-VKS-CL ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H đã truy tố bị cáo Hoàng Đức D về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức D phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 BLHS; khoản 2 Điều 135, 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng Đức D phạm tội "Chống người thi hành công vụ". Xử phạt bị cáo 4 tháng đến 4 tháng 15 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/9/2020. Về vật chứng: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: Bị cáo D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Đức D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 31/8/2020, tại đường liên thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh H do có nghi ngờ liên quan đến chuyện tình cảm giữa ông T và bà B nên Hoàng Đức D có hành vi chặn xe và không cho người khác vào căn ngăn để Chu Thị M và Trần Thị H làm nhục bà Vũ Thị B. Khi đồng chí Phan Nhật Đ là Công an viên của xã L được phân công đến hiện trường để đảm bảo an ninh trật tự và yêu cầu những người liên quan đến vụ việc về trụ sở Công an xã để giải quyết thì Hoàng Đức D có hành vi chửi và dùng tay đấm nhiều lần vào ngực và mặt đồng chí Đ. Hậu quả đồng chí Phan Nhật Đ bị thương phải đưa đi sơ cứu tại Trung tâm y tế thành phố C. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, xâm phạm hoạt động đúng đắn, bình thường của cơ quan, tổ chức Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có lời nói chửi bới, dùng tay chân đấm nhiều lần vào ngực và mặt đồng chí công an viên đang thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự khu vực. Đây là hành vi dùng vũ lực nhằm ngăn cản đối với người thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Tuy vậy, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huân chương trong kháng chiến chống Mỹ. Công an xã L đã có công văn số 05/CV ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc đề nghị xét xử bị cáo D mức án bằng thời gian tạm giam nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Trước khi xảy ra hành vi phạm tội, bản thân bị cáo sinh sống tại địa phương luôn chấp hành đường lối tốt của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chưa có tiền án, tiền sự, bột phát, nhất thời phạm tội và nay có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định Điều 54 BLHS. Hiện bị cáo bị truy tố, xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS thuộc khung hình phạt nhẹ nhất của Điều luật nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

[5] Trong vụ án, đối với hành vi Chu Thị M, Trần Thị H và Hoàng Đức D làm nhục bà Vũ Thị B đã được bà B rút đơn và đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can nên Công an thành phố Chí L đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số đối với Chu Thị M, Trần Thị H và Hoàng Đức D là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo D bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; Điều 38; khoản 3 Điều 54; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đức D phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức D 4 tháng 07 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23-9-2020.

2. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Đức D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh H;
- Công an thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Thu Hương